

BẢN TIN THÁNG

Số 11 – Tháng 12, 2022

- 2** Giá xuất - nhập khẩu bột giấy và giấy
- 4** Tình hình sản xuất - kinh doanh ngành giấy trong nước
- 7** Tin tức đầu tư

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 59, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội

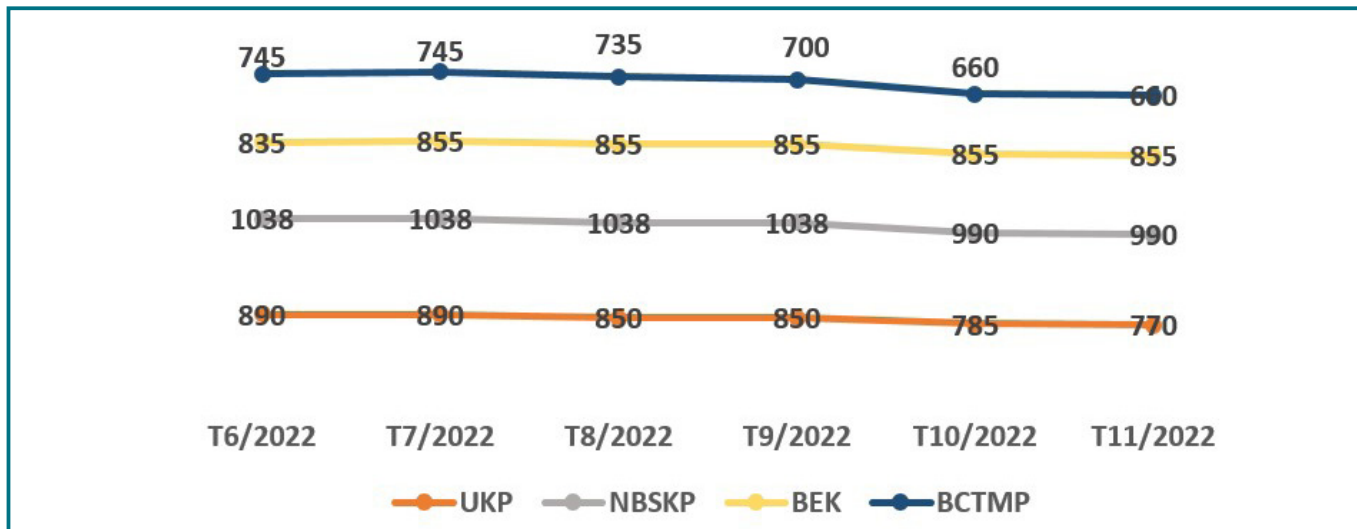
SĐT : 84 24 6654 2872

Email : vanphong.vppa@gmail.com

Web : www.vppa.vn

GIÁ XUẤT -NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY

1. Giá bột giấy trung bình nhập khẩu khu vực Châu Á (USD/tấn, CIF đến các cảng chính)



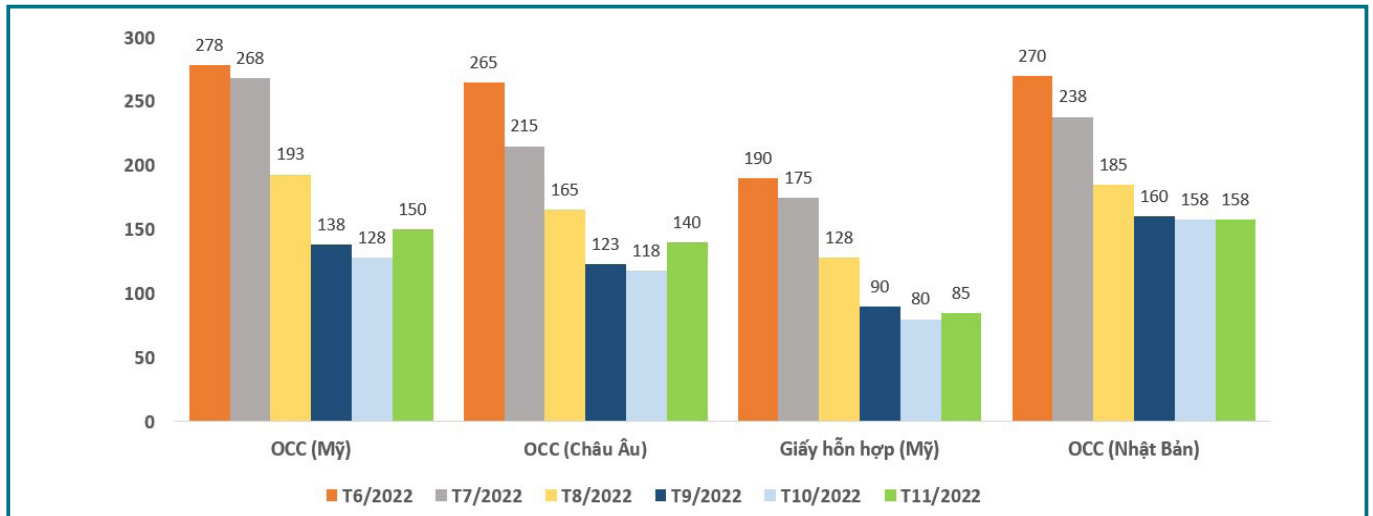
Hình 1: Giá bột giấy trung bình nhập khẩu khu vực Châu Á

- Giá bột chưa tẩy (UKP) nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất giấy làm bao bì trong tháng 11/2022 trung bình là 770 USD/tấn, giảm 1,9% so với trung bình tháng 10/2022.
- Giá bột hoá trắng gỗ mềm (BSKP) nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất giấy bao bì, bao gói trong tháng 11/2022 trung bình là 990 USD/tấn, không đổi so với tháng 10/2022.
- Giá bột bạch đàn (BEK), thuộc bột hóa trắng gỗ cứng, trong cuối tháng 11/2022 trung bình là 855 USD/tấn, không thay đổi so từ tháng 7/2022.
- Giá bột hóa nhiệt cơ tẩy trắng (BCTMP) trong tháng 11/2022 trung bình là 660 USD/tấn, không đổi so với trung bình tháng 10/2022.

2. Giá giấy thu hồi trung bình nhập khẩu khu vực Đông Nam Á (USD/tấn, CIF đến các cảng chính)

- Giá bìa các tông hòm hộp cũ của Mỹ (OCC 11) cuối tháng 11/2022 ở mức 150 USD/tấn, tăng 17,2% so với trung bình tháng 10/2022.
- Giá bìa các tông hòm hộp cũ Châu Âu (OCC 95/5) cuối tháng 11/2022 ở mức 140 USD/tấn, giảm 18,6% so với trung bình tháng 10/2022.
- Giá bìa các tông hòm hộp cũ của Nhật Bản cuối tháng 11/2022 ở mức 158 USD/tấn, không đổi so với trung bình tháng 10/2022.
- Giá giấy hỗn hợp Mỹ (Mixed paper) tháng 11/2022 trung bình là 85 USD/tấn, giảm 7,9% so với trung bình tháng 10/2022.

GIÁ XUẤT -NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY



Hình 2: Giá giấy thu hồi trung bình nhập khẩu khu vực Đông Nam Á

3. Giá giấy xuất nhập khẩu tại thị trường Việt Nam

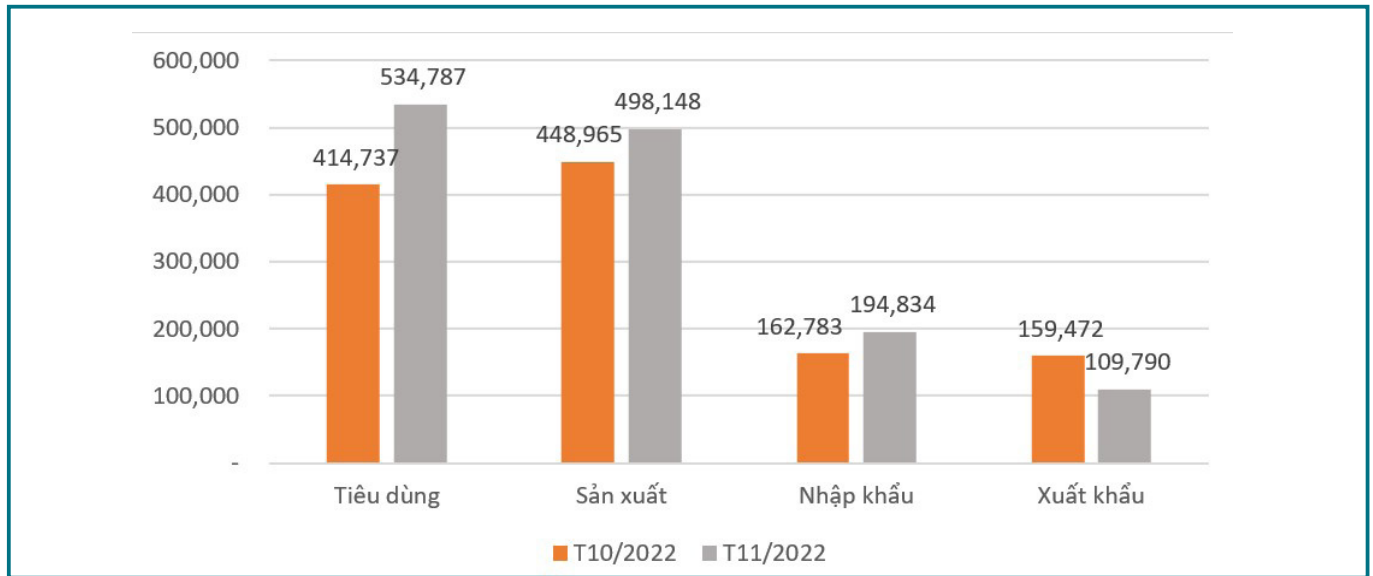
Bảng 1: Giá giấy nhập khẩu trung bình tại thị trường Việt Nam tháng 11/2022 (USD/tấn, chưa bao gồm thuế và chi phí khác)

Sản phẩm	Chủng loại	T10/2022	T11/2022	% thay đổi
Giấy tissue (toilet paper)	13 - 18 gsm	1015	950	-6.4%
Giấy tissue (facial paper)	12.5 - 13.5 gsm	1250	1270	1.6%
Testliner	125 - 170 gsm	580	670	15.5%
Medium	110 - 125 gsm	460	460	0.0%
In báo	45 - 49 gsm	930	790	-15.1%
Giấy in, viết không trắng	70 - 80 gsm	1050	1020	-2.9%
Giấy bìa ngà (ivory)	250 - 350 gsm	890	728	-18.2%
Giấy duplex	251 - 350 gsm	690	605	-12.3%

Bảng 2: Giá giấy xuất khẩu trung bình tại thị trường Việt Nam tháng 11/2022 (USD/tấn, CIF)

Sản phẩm	Chủng loại	T10/2022	T11/2022	% thay đổi
Giấy lớp mặt (Testliner)	125 - 170 gsm	471	442	-6.2%
Giấy lớp sóng (medium)	110 - 125 gsm	393	365	-7.1%
Giấy tissue (toilet paper)	13 - 18 gsm	1190	1130	-5.0%
Giấy tissue (facial paper)	12.5 - 13.5 gsm	1250	1160	-7.2%
Giấy in viết	70 - 80 gsm	1090	1060	-2.8%
Giấy vàng mã	32 - 150 gsm	800	649	-18.9%

GIÁ XUẤT -NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY

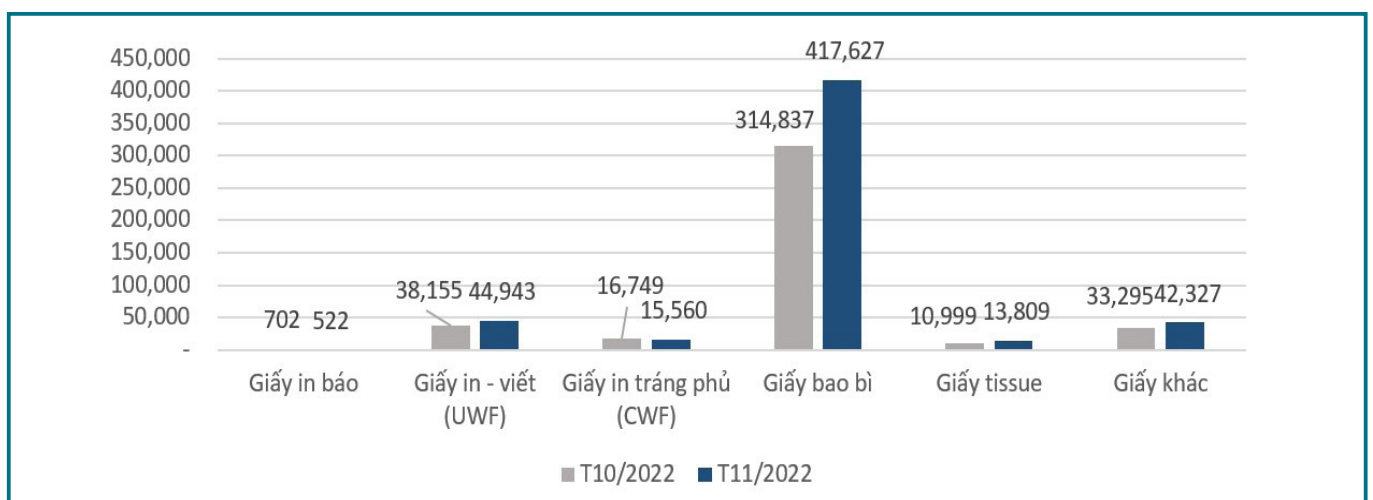


Hình 3: Số liệu thống kê của ngành giấy Việt Nam tháng 11/2022 so với tháng 10/2022

- **Tổng tiêu dùng** trong tháng 11/2022 đạt 534.787 tấn, giảm 21,9% so với tháng 10/2022.
- **Tổng sản lượng** trong tháng 11/2022 đạt 498.148 tấn, tăng 21%% so với tháng 10/2022.
- **Tổng nhập khẩu** trong tháng 11/2022 đạt 194.834 tấn, giảm 43,9% so với tháng 10/2022.
- **Tổng xuất khẩu** trong tháng 11/2022 đạt 109.790 tấn, tăng 59,7% so với tháng 10/2022.

Cụ thể:

a. Tiêu dùng



Hình 4: Tiêu dùng tháng 11/2022 so với tháng 10/2022

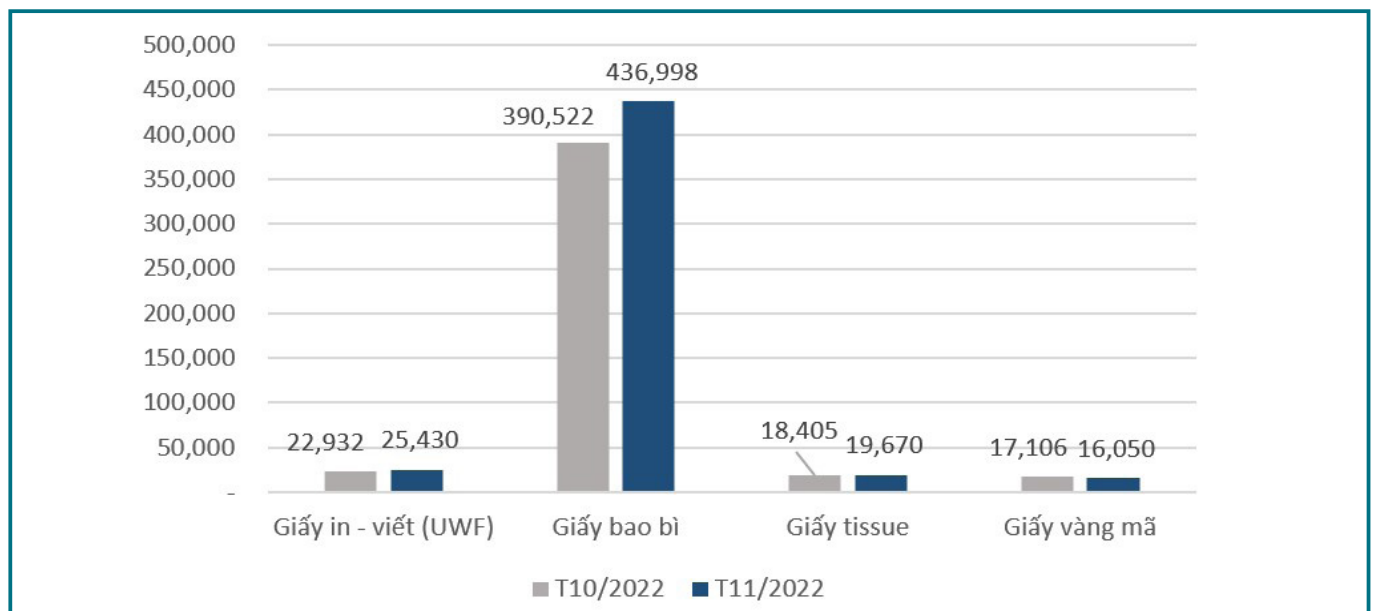
- Giấy làm bao bì, tiêu dùng đạt 417.627 tấn, tăng 32,6% so với tháng 10/2022.
- Giấy in báo, tiêu dùng đạt 522 tấn, giảm 25,6% so với tháng 10/2022.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH

NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC

- Giấy in, viết không tráng (sản xuất vở, sổ, in sách giáo dục...) tiêu dùng đạt 44.943 tấn, tăng 17,8% so với tháng 10/2022.
- Giấy in, viết tráng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, catalogue...) tiêu dùng đạt 15.560 tấn, giảm 7,1% so với tháng 10/2022.
- Giấy tissue, tiêu dùng đạt 13.809 tấn, tăng 25,5% so với tháng 10/2022.
- Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy carbonless, giấy lót tráng nhôm, giấy cho đồ nội thất...) tiêu dùng đạt 42.327 tấn, tăng 27,1% so với tháng 10/2022.

b. Sản xuất



Hình 5: Sản xuất tháng 11/2022 so với tháng 10/2022

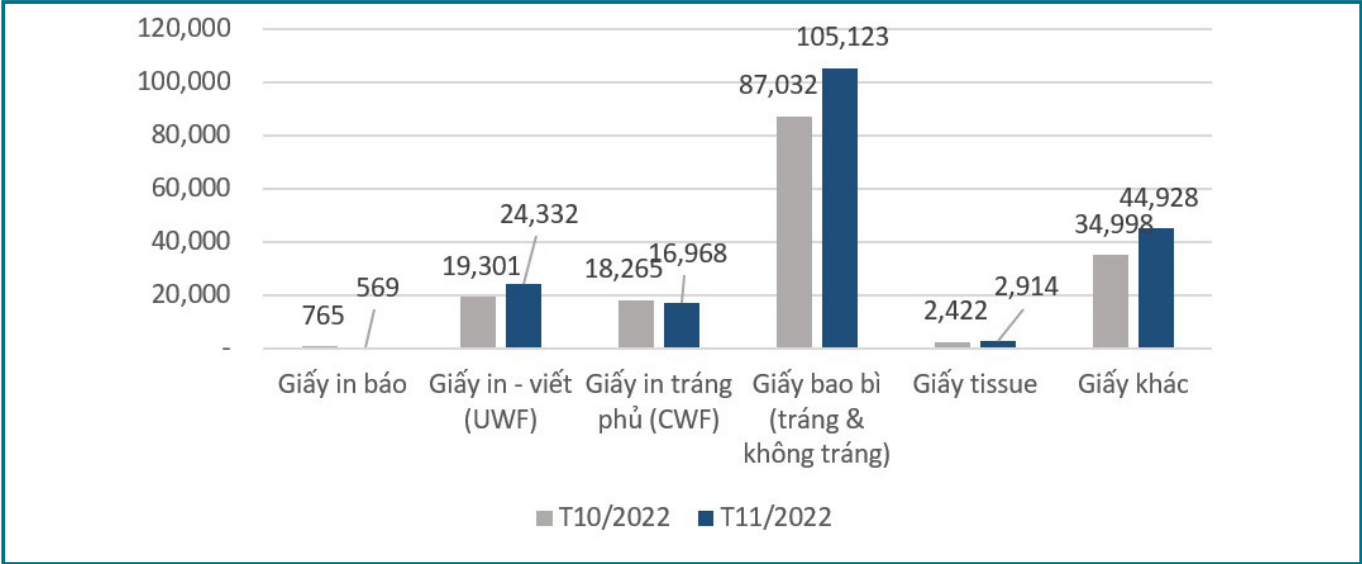
- Giấy làm bao bì, sản xuất đạt 436.998 tấn, tăng 11,9% so với tháng 10/2022.
- Giấy in & viết không tráng, sản xuất đạt 25.430 tấn, tăng 10,9% so với tháng 10/2022.
- Giấy tissue, sản xuất đạt 19.670 tấn, tăng 6,9% so với tháng 10/2022.
- Giấy vàng mã, sản xuất đạt 16.050 tấn, giảm 6,2% so với tháng 10/2022.

c. Nhập khẩu

- Giấy làm bao bì, nhập khẩu đạt 105.123 tấn, tăng 20,8% so với tháng 10/2022.
- Giấy in báo, nhập khẩu 569 tấn, giảm 25,6% so với tháng 10/2022.
- Giấy in & viết không tráng nhập khẩu 24.332 tấn, tăng 26,1% so với tháng 10/2022.
- Giấy in & viết tráng, nhập khẩu 16.968 tấn, giảm 7,1% so với tháng 10/2022.
- Giấy tissue, nhập khẩu 2.914 tấn, tăng 20,3% so với tháng 10/2022.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC

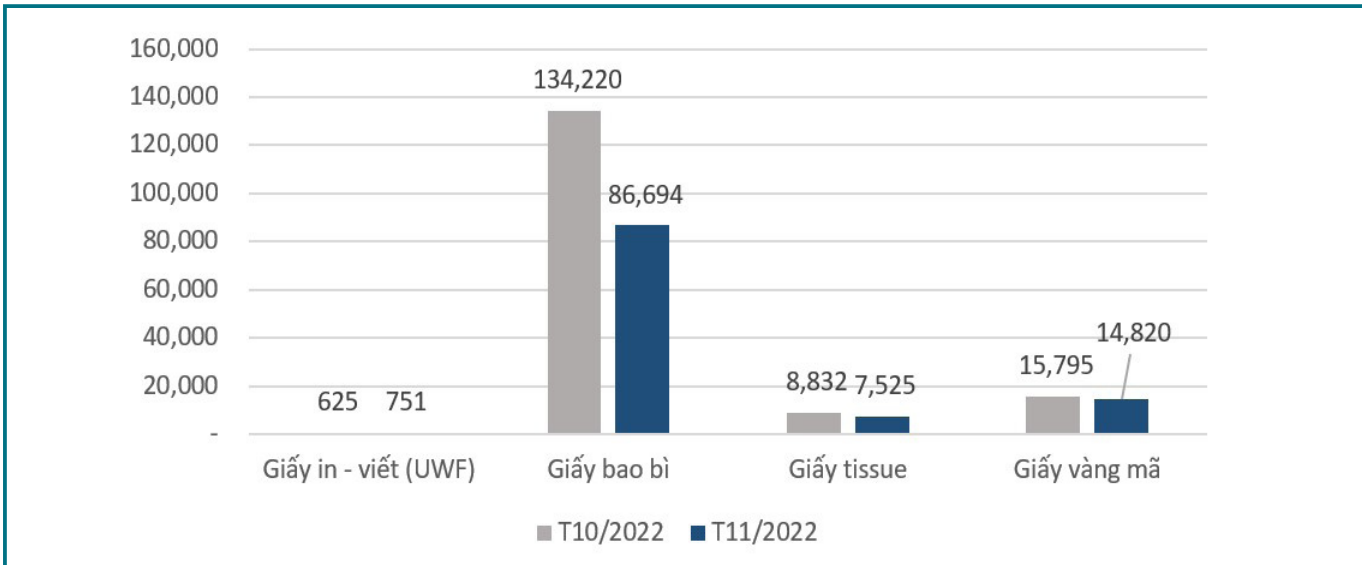
- Giấy khác (in nhiệt, carbonless, giấy ngành gỗ, giấy ngành dược, in ảnh, in tiền, giấy lót tráng nhôm, in tem nhãn & mác...), nhập khẩu 44.928 tấn, tăng 28,4% so với tháng 10/2022.



Hình 6: Sản lượng nhập khẩu các loại giấy tháng 11/2022 so với tháng 10/2022

d. Xuất khẩu

- Giấy làm bao bì, xuất khẩu đạt 86.694 tấn, giảm 35,4% so với tháng 10/2022.
- Giấy in & viết, xuất khẩu đạt 751 tấn, tăng 20,2% so với tháng 10/2022.
- Giấy tissue, xuất khẩu đạt 7.525 tấn, giảm 14,8% so với tháng 10/2022.
- Giấy vàng mã, xuất khẩu đạt 14.820 tấn, giảm 6,2% so với tháng 10/2022.



Hình 6: Sản lượng nhập khẩu các loại giấy tháng 11/2022 so với tháng 10/2022

Trung Quốc tạm thời cắt giảm thuế nhập khẩu đối với giấy bao bì hòm hộp, bì gấp hộp và giấy in cao cấp về 0

Bộ Tài chính Trung Quốc vừa ban hành quyết định cắt giảm thuế nhập khẩu đối với 1.020 mặt hàng, bao gồm 67 loại giấy và sản phẩm giấy gia công, quyết định có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

Danh mục 67 loại giấy kể trên sẽ được hưởng mức thuế nhập khẩu tạm thời ở mức 0-5%, bất kể nguồn gốc nhập khẩu.

Trong đó, giấy lớp giữa (medium), giấy lớp đế (linerboard) từ nguyên liệu giấy thu hồi, bì gấp hộp từ bột nguyên thủy hay tái chế (boxboard), và cả giấy in cao cấp có tráng phủ và không tráng phủ (UFP).

Trung Quốc cũng đã quyết định miễn trừ mức thuế tối huệ quốc (MFN) tiêu chuẩn 5-6% đối với hàng nhập khẩu các loại này cho đến cuối năm 2023.

Với việc ban hành quyết định này, sẽ làm tăng nguồn cung các loại mặt hàng giấy và tăng cường khả năng phục hồi của hoạt động sản xuất, tiêu thụ và chuỗi cung ứng.

Do sự suy thoái kinh tế nên tình hình tiếp tục kéo dài sang năm 2022, càng làm suy yếu nhu cầu của người mua đối với vật liệu đóng gói nước ngoài.

Nhập khẩu giấy medium và linerboard tái chế tính đến tháng 11/2022 đạt tổng cộng 4,31 triệu tấn, giảm 11,2% so với cùng kỳ năm 2021.

Tuy nhiên, nhập khẩu hai loại chính vẫn chiếm khoảng một nửa tổng nhập khẩu giấy, bì của Trung Quốc.

Do khối lượng nhập khẩu lớn, mặc dù giá trị tương đối thấp, nhưng việc giảm thuế



từ 5-6% xuống 0% sẽ tạo ra sự khác biệt lớn đối với chi phí nhập khẩu của hai loại sản phẩm này.

Thuế nhập khẩu đối với hầu hết các loại bì gấp hộp (boxboard) từ bột nguyên sinh và tái chế cũng đã giảm từ 5% xuống 0%.

Riêng đối với giấy in, viết cao cấp có tráng và không tráng (CFP và UFP), hai loại này tại thị trường Trung Quốc đang thừa cung, cũng được hưởng chính sách nhập khẩu bằng 0, điều này có thể sẽ thúc đẩy việc nhập khẩu từ nước ngoài nhất là từ Indonesia và có khả năng gây nên cạnh tranh cao về giá loại sản phẩm này tại Trung Quốc.

Các loại giấy kraftliner không tẩy trắng (KLB), giấy kraft đã tẩy trắng và chưa tẩy trắng, và giấy in báo vẫn giữ nguyên mức thuế như cũ, không bị ảnh hưởng bởi đợt cắt giảm thuế quan mới.

Tập đoàn Cửu Long cắt giảm sản lượng giấy và bì tại Trung Quốc và Việt Nam trong tháng 1 và tháng 2/2023



Tập đoàn Cửu Long sẽ kéo dài thời gian ngừng hoạt động tại các nhà máy ở Trung Quốc và Việt Nam trong tháng 1 và tháng 2/2023, dự kiến tổng sản lượng giấy và bì (P&B) sẽ giảm khoảng 565.000 tấn.

Trước đó, Tập đoàn cũng đã cắt giảm khoảng 139.000 tấn sản lượng tại ba nhà máy ở Trung Quốc vào tháng 11 và tháng 12/2022.

Hiện nay Cửu Long đang vận hành chín nhà máy ở Trung Quốc, theo lịch hoạt động mới sẽ có khoảng bảy dây chuyền sẽ ngừng hoạt động trong khoảng một tuần.

Trong thời gian nghỉ Tết, các nhà máy sẽ được cho ngừng hoạt động để đối phó với tình trạng suy giảm của thị trường cũng như kết hợp để bảo dưỡng.

Tại Dongguan, tỉnh Guangdong sẽ có tới 14 dây chuyền xeo ngừng hoạt động trong khoảng từ 05/01 đến 03/02/2023, tùy từng dây chuyền mà thời gian ngừng hoạt động có thể từ 3-18 ngày, tổng sản lượng cắt giảm được tính khoảng 234.000 tấn giấy bao bì hòm hộp từ nguyên liệu giấy thu hồi.

Tại Taicang, tỉnh Giang Tô, Cửu Long sẽ cho ngừng hoạt động trên tất cả tám dây chuyền trong tháng 01/2023, sản lượng giảm sẽ khoảng 107.000 tấn giấy bì.

Ba nhà máy của Cửu Long cũng dự kiến sẽ ngừng hoạt động trong nửa cuối tháng 01/2023./.

Tiêu dùng giấy bao bì của Mỹ giảm 9% trong tháng 11

Hiệp hội Giấy & Rừng Hoa Kỳ (AF&PA) đã công bố báo cáo hàng tháng về Giấy bao bì vào tháng 11 năm 2022.

Theo báo cáo, tiêu dùng giấy bao bì & bao bì chuyên dụng trong tháng 11 giảm 9% so với cùng kỳ năm ngoái. Tiêu dùng 11 tháng năm 2022 cũng giảm 3% so với cùng kỳ năm 2021.

Tỷ lệ hoạt động của các nhà máy giấy bao



bì tẩy trắng là 81,7%, giảm 2,8 điểm so với tháng 11 năm 2021 và giảm 4,1 điểm từ đầu năm đến nay.

Tiêu dùng giấy làm túi xách và bao gói từ bột chưa tẩy trắng ở mức gần 81.200 tấn trong tháng 11, giảm 7,9% so với tháng 11 năm 2021.

Hiệp hội Giấy & Rừng Mỹ (AF&PA) đóng vai trò hỗ trợ các nhà sản xuất giấy và sản phẩm gỗ của Mỹ thông qua thúc đẩy chính sách công dựa trên thực tế và vận động thị trường.

Ngành giấy ở Pháp đang dần phát triển trong năm nay

Lĩnh vực giấy ở Pháp đang dần tăng trưởng trong năm nay, tuy nhiên có lẽ sẽ khó vượt quá kết quả của năm 2021.

Năm 2021, tại Pháp, sản lượng giấy và bì cứng tăng 7%, đạt 7,4 triệu tấn. Doanh thu của ngành lên tới 5,9 tỷ euro. Điều đó đã bù đắp cho mức giảm 6,1% trong năm 2020. Từ năm 2019 đến năm 2021, sản lượng vẫn ổn định với +0,4%. Sản lượng của Pháp chiếm 8% giấy và bì cứng của thế giới, ở vị trí thứ 5 sau Đức, Thụy Điển, Ý và Phần Lan.

Cũng như các quốc gia EU khác, năm nay ngành công nghiệp giấy của Pháp phải đối mặt với lạm phát, chi phí tăng cao khiến giá bột giấy tăng, nguồn cung gỗ, giấy và bì cứng để tái chế suy giảm.



Tuy nhiên, có một số hy vọng tình hình sẽ ổn định trong nửa đầu năm 2023.

BAN BIÊN TẬP

Đặng Văn Sơn (VPPA)
Lê Huy Dư (VPPA)

Trần Khánh Linh (VPPA)

Trình bày: Trần Khánh Linh